



PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG

(sinh viên không chuyên ngành luật)

Giảng viên: ThS. Nguyễn Thị Hoàng Oanh
Email: oanh.ngth@ou.edu.vn
Điện thoại: 0762129191

Thời gian: 60P

1. Quan điểm của anh chị về nhận định: Pháp luật phải có đặc tính cưỡng chế thì việc quản lý xã hội mới hiệu quả.
2. Xác định các bộ phận cấu thành quy phạm pháp luật: *Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với hành vi lấn, chiếm đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất.*
3. Chỉ ra sự khác biệt của các hình thức tồn tại của Pháp luật.

CHƯƠNG 7. NGÀNH LUẬT HÌNH SỰ VÀ TỔ TỤNG HÌNH SỰ

Học xong chương này, sinh viên cần nắm được những nội dung sau:

- Khái niệm luật hình sự; đối tượng điều chỉnh, phương pháp điều chỉnh của ngành Luật Hình sự Việt Nam.
- Xác định được một hành vi là tội phạm, phân biệt được với các vi phạm pháp luật khác.
- Các hình phạt áp dụng đối với tội phạm được quy định trong Luật Hình sự.
- Nắm vững các giai đoạn giải quyết vụ án hình sự.

CHƯƠNG 7: NGÀNH LUẬT HÌNH SỰ VÀ TỔ TỤNG HÌNH SỰ

1

Luật hình sự

2

Luật tổ tụng
hình sự



CHƯƠNG 7: NGÀNH LUẬT HÌNH SỰ VÀ TỔ TỤNG HÌNH SỰ

LUẬT HÌNH SỰ

Khái quát chung

Ngành luật hình sự là ngành luật độc lập trong hệ thống pháp luật Việt Nam, bao gồm các quy phạm pháp luật hình sự quy định về tội phạm và hình phạt nói chung cũng như về các tội phạm cụ thể và các khung hình phạt đối với tội phạm cụ thể đó



CHƯƠNG 7: NGÀNH LUẬT HÌNH SỰ VÀ TỔ TỤNG HÌNH SỰ

LUẬT HÌNH SỰ

Khái quát chung

Ngành luật hình sự là ngành luật độc lập trong hệ thống pháp luật Việt Nam, do đó có **đối tượng điều chỉnh** và **phương pháp điều chỉnh** riêng



CHƯƠNG 7: NGÀNH LUẬT HÌNH SỰ VÀ TỔ TỤNG HÌNH SỰ

LUẬT HÌNH SỰ

Khái quát chung

Đối tượng điều chỉnh: là quan hệ xã hội được các quy phạm pháp luật của ngành luật đó điều chỉnh.

Đối tượng điều chỉnh của Luật hình sự là QHXXH phát sinh giữa Nhà nước và người phạm tội khi người này thực hiện tội phạm.



CHƯƠNG 7: NGÀNH LUẬT HÌNH SỰ VÀ TỔ TỤNG HÌNH SỰ

LUẬT HÌNH SỰ

Khái quát chung

Trong quan hệ pháp luật hình sự:

- Phát sinh khi có tội phạm xảy ra trên thực tế
- Chấm dứt khi người phạm tội được miễn trách nhiệm hình sự hoặc chấp hành xong các nghĩa vụ trước Nhà nước
- Về chủ thể tham gia: Người phạm tội và Nhà nước



CHƯƠNG 7: NGÀNH LUẬT HÌNH SỰ VÀ TỔ TỤNG HÌNH SỰ

LUẬT HÌNH SỰ

Khái quát chung

Trong quan hệ pháp luật hình sự:

- Phát sinh khi có tội phạm xảy ra trên thực tế
- Chấm dứt khi người phạm tội được miễn trách nhiệm hình sự hoặc chấp hành xong các nghĩa vụ trước Nhà nước
- Về chủ thể tham gia: Người phạm tội và Nhà nước





LUẬT HÌNH SỰ

Khái quát chung

Nhà nước



CHƯƠNG 7: NGÀNH LUẬT HÌNH SỰ VÀ TỔ TỤNG HÌNH SỰ

LUẬT HÌNH SỰ

Khái quát chung

Xuất phát từ chức năng điều chỉnh và địa vị pháp lý của các chủ thể tham gia quan hệ pháp luật này, luật hình sự sử dụng **phương pháp quyền uy** - phương pháp sử dụng quyền lực Nhà nước để điều chỉnh các quan hệ pháp luật hình sự. Nhà nước áp dụng các biện pháp cưỡng chế đối với người phạm tội không bị cản trở hay phụ thuộc vào ý chí của bất kỳ cá nhân hay tổ chức nào. Người phạm tội phải phục tùng những biện pháp mà Nhà nước đã áp dụng với họ. Trách nhiệm của người phạm tội về tội phạm mà họ đã gây ra là trách nhiệm đối với Nhà nước chứ không phải trách nhiệm đối với người bị hại hay trách nhiệm đối với các cơ quan tiến hành tố tụng.

CHƯƠNG 7: NGÀNH LUẬT HÌNH SỰ VÀ TỔ TỤNG HÌNH SỰ

LUẬT HÌNH SỰ

Tội phạm

Khái
niệm

Khoản 1 Điều 8 BLHS quy định: *Tội phạm là hành vi nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật Hình sự, do người có năng lực trách nhiệm hình sự hoặc pháp nhân thương mại thực hiện một cách cố ý hoặc vô ý, xâm phạm độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ Tổ quốc, xâm phạm chế độ chính trị, chế độ kinh tế, nền văn hóa, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, xâm phạm quyền con người, quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, xâm phạm những lĩnh vực khác của trật tự pháp luật XHCN mà theo Bộ luật này phải bị xử lý hình sự.*

CHƯƠNG 7: NGÀNH LUẬT HÌNH SỰ VÀ TỔ TỤNG HÌNH SỰ

LUẬT HÌNH SỰ

Tội phạm

Dấu hiệu
tội phạm

Tính nguy
hiểm cho XH

Tính có lỗi
của tội phạm

Tính trái pháp
luật hình sự

Tính phải chịu
hình phạt

CHƯƠNG 7: NGÀNH LUẬT HÌNH SỰ VÀ TỔ TỤNG HÌNH SỰ

LUẬT HÌNH SỰ

Tội phạm

Dấu hiệu
tội phạm

1. Tính nguy hiểm cho xã hội:

- Là hành vi xác định biểu hiện dạng hành động hoặc không hành động
- Tính nguy hiểm cho xã hội phải ở mức độ đáng kể. Những hành vi tuy có dấu hiệu của tội phạm nhưng tính chất nguy hiểm cho xã hội không đáng kể thì không phải là tội phạm và được xử lý bằng các biện pháp khác.

CHƯƠNG 7: NGÀNH LUẬT HÌNH SỰ VÀ TỔ TỤNG HÌNH SỰ

LUẬT HÌNH SỰ

Tội phạm

Dấu hiệu
tội phạm

2. Tính có lỗi:

- Là trạng thái tâm lý của con người đối với hành vi nguy hiểm cho xã hội mà mình thực hiện cũng như hậu quả mà hành vi đó gây ra.
- Người thực hiện hành vi VP phải trong trạng thái nhận thức, điều khiển được hành vi của mình
- Lỗi cố ý: Cố ý trực tiếp; cố ý gián tiếp
- Lỗi vô ý: Vô ý do quá tự tin; vô ý do cẩu thả

CHƯƠNG 7: NGÀNH LUẬT HÌNH SỰ VÀ TỔ TỤNG HÌNH SỰ

LUẬT HÌNH SỰ

Tội phạm

Dấu hiệu
tội phạm

3. Tính trái pháp luật hình sự:

- Hành vi bị coi là tội phạm khi được quy định trong bộ luật hình sự

4. Tính phải chịu hình phạt:

- Hình phạt là thuộc tính cơ bản của tội phạm – Là biện pháp cưỡng chế nghiêm khắc nhất do TA quyết định đối với người thực hiện hành vi phạm tội (tước bỏ hoặc hạn chế các quyền và lợi ích của người phạm tội).

CHƯƠNG 7: NGÀNH LUẬT HÌNH SỰ VÀ TỔ TỤNG HÌNH SỰ

LUẬT HÌNH SỰ

Tội phạm

Phân loại
tội phạm

Mục đích: có ý nghĩa trong việc quy định các nguyên tắc xử lý, quy định tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thời hiệu truy cứu TNHS, thời hiệu thi hành bản án

Gồm:

- Tội phạm ít nghiêm trọng
- Tội phạm nghiêm trọng
- Tội phạm rất nghiêm trọng
- Tội phạm đặc biệt nghiêm trọng



LUẬT HÌNH SỰ

Tội phạm

Phân
loại
tội
phạm

Tội phạm ít nghiêm trọng

CHƯƠNG 7: NGÀNH LUẬT HÌNH SỰ VÀ TỔ TỤNG HÌNH SỰ

LUẬT HÌNH SỰ

Tội phạm

Cấu thành tội phạm là tổng hợp những dấu hiệu chung có tính chất đặc trưng cho loại tội phạm cụ thể được quy định trong luật hình sự.

Những dấu hiệu bắt buộc phải có trong tất cả các cấu thành tội phạm là:

- Dấu hiệu hành vi (thuộc yếu tố mặt khách quan)
- Dấu hiệu lỗi (thuộc yếu tố mặt chủ quan)
- Dấu hiệu năng lực trách nhiệm hình sự và độ tuổi (thuộc yếu tố chủ thể của tội phạm)

Những dấu hiệu không bắt buộc phải có trong mọi cấu thành tội phạm: hậu quả, mục đích phạm tội, dấu hiệu động cơ phạm tội...)

Cấu
thành
tội
phạm

CHƯƠNG 7: NGÀNH LUẬT HÌNH SỰ VÀ TỔ TỤNG HÌNH SỰ

LUẬT HÌNH SỰ

Tội phạm

Đặc điểm của cấu thành tội phạm:

- Các dấu hiệu trong CTPP đều do luật định
- Các dấu hiệu của CTPP mang tính đặc trưng điển hình. Tính đặc trưng của cấu thành tội phạm cho phép phân biệt giữa tội phạm này với tội phạm khác
- Các dấu hiệu của cấu thành tội phạm có tính bắt buộc: đều là điều kiện cần và đủ để định tội danh, được quy định ở phần chung hoặc phần các tội phạm cụ thể.

Cấu
thành
tội
phạm

CHƯƠNG 7: NGÀNH LUẬT HÌNH SỰ VÀ TỔ TỤNG HÌNH SỰ

LUẬT HÌNH SỰ

Các yếu tố cấu thành tội phạm



CHƯƠNG 7: NGÀNH LUẬT HÌNH SỰ VÀ TỔ TỤNG HÌNH SỰ

LUẬT HÌNH SỰ

Các yếu tố cấu thành tội phạm

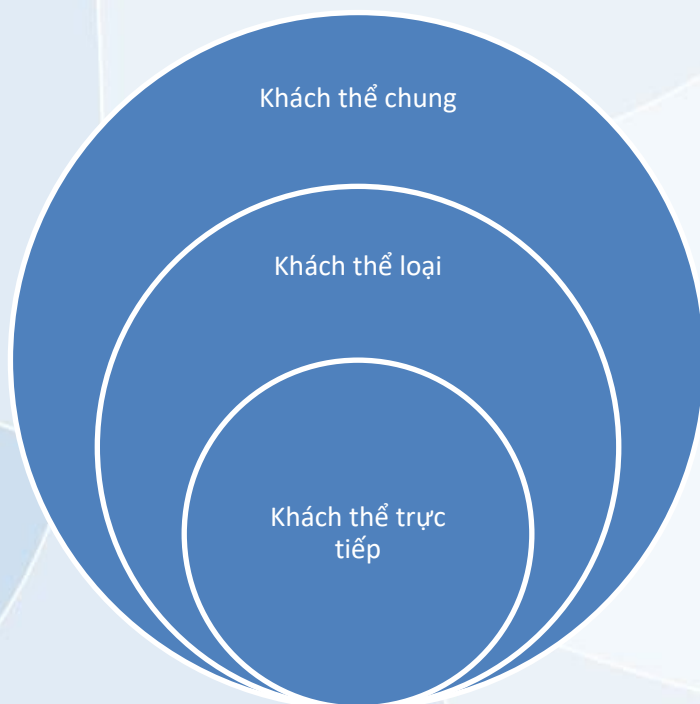
- **Khách thể của tội phạm** là những quan hệ xã hội được PLHS bảo vệ bị tội phạm xâm hại. Không có sự xâm hại QHXXH được Luật HS bảo vệ thì không có tội phạm.
- **Khách thể tội phạm** gồm: Khách thể chung, khách thể loại, khách thể trực tiếp



CHƯƠNG 7: NGÀNH LUẬT HÌNH SỰ VÀ TỔ TỤNG HÌNH SỰ

LUẬT HÌNH SỰ

Các yếu tố cấu thành tội phạm



- Khách thể trực tiếp: Xâm phạm quyền sở hữu tài sản bị hại
- Khách thể loại, khách thể chung: Xâm phạm Quyền sở hữu tài sản của công dân

CHƯƠNG 7: NGÀNH LUẬT HÌNH SỰ VÀ TỔ TỤNG HÌNH SỰ

LUẬT HÌNH SỰ

Các yếu tố cấu thành tội phạm

Khách thể chung:

- Là tổng hợp QHXX được luật hình sự bảo vệ, được quy định trong khái niệm tội phạm: độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, chế độ chính trị, chế độ kinh tế, nền văn hóa, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, xâm phạm quyền con người, quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, những lĩnh vực khác của trật tự PL XHCN.
- Cho thấy chính sách hình sự của Nhà nước, phân biệt tội phạm với vi phạm pháp luật khác không phải là tội phạm

CHƯƠNG 7: NGÀNH LUẬT HÌNH SỰ VÀ TỔ TỤNG HÌNH SỰ

LUẬT HÌNH SỰ

Các yếu tố cấu thành tội phạm

Khách thể loại:

- Là nhóm quan hệ xã hội cùng tính chất có liên quan với nhau và bị một nhóm tội phạm xâm phạm (là các chương trong phần các tội phạm của BLHS: tội xâm phạm an ninh quốc gia; tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự con người; tội phạm sở hữu; tội xâm phạm chế độ hôn nhân và gia đình; tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế...)
- Là cơ sở để hệ thống, sắp xếp từng chương trong phần các tội phạm của BLHS cho phù hợp với tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; phân biệt được nhóm tội này với nhóm tội khác trong BLHS.

CHƯƠNG 7: NGÀNH LUẬT HÌNH SỰ VÀ TỔ TỤNG HÌNH SỰ

LUẬT HÌNH SỰ

Các yếu tố cấu thành tội phạm

Khách thể trực tiếp:

- Là QHXXH cụ thể bị một tội phạm cụ thể trực tiếp xâm phạm. Khách thể trực tiếp chính là yếu tố cấu thành tội phạm.
- Là cơ sở thể hiện rõ nhất bản chất của tội phạm cụ thể. Giúp xác định đúng tội danh và đánh giá đúng đắn tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội cụ thể.

CHƯƠNG 7: NGÀNH LUẬT HÌNH SỰ VÀ TỔ TỤNG HÌNH SỰ

LUẬT HÌNH SỰ

Các yếu tố cấu thành tội phạm

Mặt
khách
quan
của tội
phạm

Là tổng hợp những yếu tố biểu hiện bên ngoài của tội phạm, gồm:

- Hành vi phạm tội: hành động (thực hiện hành vi bị cấm) hoặc không hành động (không thực hiện nghĩa vụ mà mình phải có trách nhiệm thực hiện)
- Hậu quả: thiệt hại về vật chất, tinh thần, thể chất
- Mối quan hệ nhân quả giữa hành vi và hậu quả
- Khác (trong các trường hợp định tội có dấu hiệu đặc trưng): hoàn cảnh phạm tội, địa điểm phạm tội, điều kiện phạm tội, thời gian phạm tội, công cụ phạm tội, phương pháp phạm tội.

CHƯƠNG 7: NGÀNH LUẬT HÌNH SỰ VÀ TỔ TỤNG HÌNH SỰ

LUẬT HÌNH SỰ

Các yếu tố cấu thành tội phạm

Mặt
chủ
quan
của tội
phạm

Là tổng hợp những yếu tố phản ánh tâm lý bên trong của người phạm tội vào thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, gồm:

- Lỗi: thái độ tâm lý của con người đối với hành vi nguy hiểm cho xã hội và đối với hậu quả do hành vi của mình gây ra, ở hình thức cố ý (trực tiếp, gián tiếp) hoặc vô ý (do quá tự tin hoặc cầu thả) (Điều 10, 11 BLDHS)
- Động cơ: động lực bên trong thúc đẩy người phạm tội thực hiện hành vi phạm tội cố ý
- Mục đích phạm tội: kết quả trong ý thức chủ quan mà người phạm tội đặt ra phải đạt được khi thực hiện hành vi phạm tội.

CHƯƠNG 7: NGÀNH LUẬT HÌNH SỰ VÀ TỔ TỤNG HÌNH SỰ

LUẬT HÌNH SỰ

Các yếu tố cấu thành tội phạm

Chủ thể của tội phạm

Là cá nhân hoặc pháp nhân thương mại khi đảm bảo điều kiện về tuổi và không thuộc tình trạng không có năng lực trách nhiệm hình sự:

- Cá nhân: có năng lực TNHS (Điều 12) và đạt độ tuổi luật định đã thực hiện hành vi phạm tội. Ở một số tội phạm còn đòi hỏi chủ thể phải có các dấu hiệu khác thể hiện những đặc điểm nhất định của chủ thể.
- Pháp nhân thương mại (Doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế khác, Điều 75): hành vi phạm tội nhân danh PNTM; thực hiện vì lợi ích của PNTM; có sự chỉ đạo, điều hành hoặc chấp thuận của PNTM; chưa hết thời hiệu truy cứu TNHS; PNTM chỉ chịu TNHS đối với các tội liên quan đến xâm phạm trật tự quản lý kinh tế và môi trường.

CHƯƠNG 7: NGÀNH LUẬT HÌNH SỰ VÀ TỔ TỤNG HÌNH SỰ

LUẬT HÌNH SỰ

Hình phạt

Khái
niệm

Là biện pháp cưỡng chế nghiêm khắc nhất của NN được quy định trong BLHS và do Tòa án quyết định áp dụng đối với người hoặc pháp nhân thương mại phạm tội nhằm tước bỏ hoặc hạn chế quyền, lợi ích của người, pháp nhân thương mại phạm tội (Điều 30)

CHƯƠNG 7: NGÀNH LUẬT HÌNH SỰ VÀ TỔ TỤNG HÌNH SỰ

LUẬT HÌNH SỰ

Hình phạt

Đặc điểm

Là biện pháp cưỡng chế nghiêm khắc nhất của nhà nước

Được quy định chi tiết về nội dung, điều kiện áp dụng của hình phạt đối với mỗi tội phạm

Được quy định trong BLHS ở phần chung và phần các tội phạm cụ thể

Chỉ do TA QĐ áp dụng đối với cá nhân hoặc pháp nhân thương mại phạm tội

CHƯƠNG 7: NGÀNH LUẬT HÌNH SỰ VÀ TỔ TỤNG HÌNH SỰ

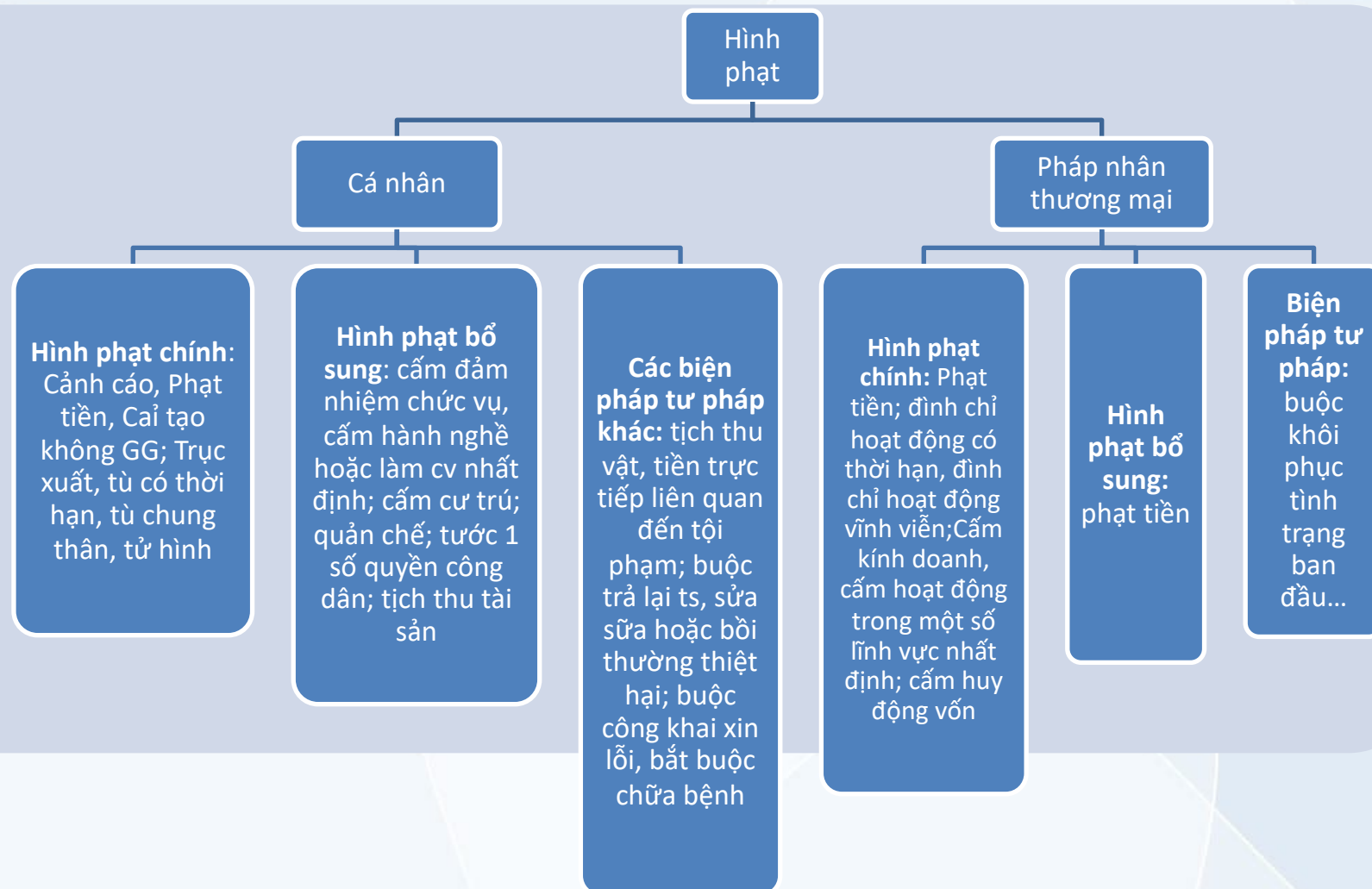
LUẬT HÌNH SỰ

Hình phạt

Mục
đích

Điều 31 BLHS 2015 quy định: “Hình phạt không chỉ nhằm **trừng trị** người, pháp nhân thương mại phạm tội mà còn **giáo dục** họ ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, **ngăn ngừa** họ phạm tội mới; **giáo dục người khác** tôn trọng pháp luật và **đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm**”.

- HP chính tuyên độc lập
- Hình phạt bổ sung đi kèm hình phạt chính
- Mỗi tội phạm, NPT chỉ bị áp dụng 1 hình phạt chính và 1/nhiều HP bổ sung



CHƯƠNG 7: NGÀNH LUẬT HÌNH SỰ VÀ TỔ TỤNG HÌNH SỰ

LUẬT HÌNH SỰ

Ôn tập:

1. So sánh tội phạm với vi phạm pháp luật khác
2. So sánh hình phạt trong BLHS và chế tài hành chính, kỷ luật, dân sự
3. Phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm.

CHƯƠNG 7: NGÀNH LUẬT HÌNH SỰ VÀ TỔ TỤNG HÌNH SỰ

LUẬT HÌNH SỰ

